| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯNG HÀ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08-7-2022
V/v : Ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂNDANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG H, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Bích Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Thủy

2. Ông Trương Văn Luân.

***- Thư ký phiên toà***: Ông Trần Trung Đức - Thư kýToà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXX-ST ngày 02 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1991 (xin vắng mặt)
Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình.
Nơi ở hiện nay: Thôn T1, xã T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình.

*2. Bị đơn:*Anh Lê Thế L, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày*:

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Thế L kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình vào ngày 24-02-2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau

trong cuộc sống hàng ngày, hay xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất vào tháng 9 năm 2020, đôi bên không khắc phục được, đã  sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

Về nuôi con chung: Chị và anh L có 02 con chung là Lê Thị Châm A, sinh ngày 15-8-2014 và Lê Mạnh H, sinh ngày 30-9-2010. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con chung Lê Thị Châm A,, nhường anh L nuôi con chung Lê Mạnh H, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên nào hoặc chị xin nuôi cả 02 con chung không yêu cầu anh L phải góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về chia tài sản chung: Chị và anh L tự phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì công việc bận nên chị xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử ly hôn giữa chị và anh L.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lê Thế L vắng mặt nên không có ý kiến trình bầy.

*Tại biên xác minh và biên bản ghi lời khai của bà Đinh Thị G là mẹ đẻ của anh Lê Thế L trình bày*:

Anh Lê Thế L đi làm ăn ở miền Nam từ đầu tháng 3 năm 2022 dương lịch, bà không có địa chỉ cụ thể của anh L nên không cung cấp cho Tòa án được, anh L thường xuyên liên lạc về gia đình qua điện thoại. Vào khoảng tháng 3 năm 2022, gia đình bà đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà gửi cho anh L, bà đã thông báo toàn bộ các nội dung các văn bản trên cho anh L, anh L biết được hiện nay Tòa án nhân dân huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh L nhưng do anh L vừa đi miền Nam nên không xin nghỉ việc để về Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa án được, quan điểm của anh L như sau:

Về hôn nhân: Anh và chị Trần Thị H kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình vào ngày 24-02-2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, hay xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất vào tháng 9 năm 2020, đôi bên không khắc phục được, chị H đã về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H có đơn ly hôn anh nhất trí.

Về nuôi con chung: Anh và chị H có 02 con chung là Lê Thị Châm A, sinh ngày 15-8-2014 và Lê Mạnh H, sinh ngày 30-9-2010. Nếu ly hôn anh xin nhường chị H trực tiếp nuôi con Lê Thị Châm A và xin được trực tiếp nuôi con Lê Mạnh H, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về chia tài sản chung: Anh và chị H tự phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện mới đi làm, công việc bận nên anh xin vắng mặt tại các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa anh và chị H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị H đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, anh L không thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh L vắng mặt, giấu địa chỉ, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc tống đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án đối với anh L theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Lê Thế L; về nuôi con chung: Giao 02 con chung Lê Thị Châm A, sinh ngày 15-8-2014 và Lê Mạnh H, sinh ngày 30-9-2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện nuôi con hoàn toàn của chị H không yêu cầu anh L góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị; về chia tài sản chung: Chưa giải quyết; về án phí: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật*: Chị Trần Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Lê Thế L căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và quan hệ tranh chấp là " Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung".

[2] *Về tố tụng:* TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tống đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cho anh L, anh L biết việc TAND huyện Hưng H đang thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh L nhưng anh L cố tình giấu địa chỉ không đến Tòa án để làm việc và tham gia tố tụng tại phiên tòa nên

TAND huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt anh L theo trường hợp bị đơn cố tình vắng mặt, giấu địa chỉ theo quy tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị H đề nghị Tòa án không hòa giải, xin vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Chị Trần Thị H kết hôn với anh Lê Thế L tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình vào 24-02-2010, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị H và anh L không khắc phục được đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh L đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh L là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh L có 02 con chung là Lê Thị Châm A, sinh ngày 15-8-2014 và Lê Mạnh H, sinh ngày 30-9-2010, chị H xin được trực tiếp nuôi cả 02 con chung, qua bà G anh L thể hiện quan điểm xin được trực tiếp nuôi con là H, nhường chị H trực tiếp nuôi con là A. Hội đồng xét xử thấy anh L vắng mặt tại địa phương nên để đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho các con chung nên cần giao cả 02 con chung là A và H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện nuôi con hoàn toàn của chị H, không yêu cầu anh L góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là phù hợp với quy định của Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về chia tài sản*: Chị H trình bầy chị và anh L tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; qua biên bản xác minh bà Gái cung cấp, anh L và chị H tự thỏa thuận phân chia nhưng do chưa có ý kiến trực tiếp của anh L nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết về phần tài sản chung của chị H và anh L tại phiên tòa này. Chị H và anh L có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản (nếu có) bằng vụ kiện dân sự khác.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng H về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của

Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*1.Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lê Thế L.

*2.Về nuôi con chung*: Xử giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Lê Thị Châm A, sinh ngày 15-8-2014 và Lê Mạnh H, sinh ngày 30-9-2010. Anh L không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*3.Về chia tài sản chung*: Chưa giải quyết.

*4.Về án phí*: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003602 ngày 15-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (chị H đã nộp đủ tiền án phí).

*5. Về quyền kháng cáo:* Chị Trần Thị H và anh Lê Thế L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng H;
- Chi cục THADS huyện Hưng H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
**(đã ký)**

**Nguyễn Bích Thủy**